

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 221/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Lê Xuân T**, sinh năm 1983;

Căn cước công dân số: 015083005202 do Cục Cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 31/8/2021.

Địa chỉ: Thôn I, xã Y, tỉnh Lào Cai (cũ là tổ I, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái).

- Bị đơn: Chị **Lý Thu H**, sinh năm 1988;

Căn cước công dân số: 015188010995 do Cục Cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 06/9/2021.

Địa chỉ: Thôn C, phường A, tỉnh Lào Cai (cũ là thôn C, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái).

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân T và chị Lý Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Anh Lê Xuân T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2024/0002393 ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái (nay là Phòng thi hành án Khu vực 1 tỉnh Lào Cai). Anh T được trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Chị H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 1 - Lào Cai;
- THADS Khu vực 1- Lào Cai;
- Các đương sự;
- UBND p. V, Lào Cai;
(GCNKH số 07/2018);
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền